

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC
BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;A
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của ông Nguyễn Văn T và bà Lê Thị H.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 13/02/2025 về việc yêu cầu ly hôn của ông Nguyễn Văn T.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18/3/2025 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1975; Nơi ĐKKHKT: xóm B, xã N, thành phố V, tỉnh Nghệ An;

+ Bà Lê Thị H, sinh năm 1980; Nơi ĐKKHKT: xóm B, xã N, thành phố V, tỉnh Nghệ An;

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18/3/2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18/3/2025, cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Văn T và bà Lê Thị H.

1.2. Về con chung: Ông Nguyễn Văn T và bà Lê Thị H có 02 con chung là Nguyễn Văn Q, sinh ngày 27/7/2000 và Nguyễn Thị T1, sinh ngày 03/6/2001. Hiện

nay các con chung đều đã đủ tuổi trưởng thành nên không yêu cầu Toà án giải quyết việc nuôi con.

1.3. Về tài sản chung: Ông Nguyễn Văn T và bà Lê Thị H đều không yêu cầu tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKS TP. Vinh
- Chi cục THADSTP Vinh
- Các đương sự
- UBND xã Nghi Phong
- Lưu HS

THẨM PHÁN

Trần Huy Long